

Trường tiểu học Chiềng Đông A
Lớp: 2.....
Họ và tên:

Thứ.....ngày..... tháng 01 năm 2018
KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
Môn: Toán - Thời gian: 60 phút

Điểm	<u>Lời nhận xét của thầy (cô)</u>
	
	
	

1. Số lớn nhất có hai chữ số là:

- a. 99 b. 09 c. 90 d. 100

2 : Khoanh vào chữ cái trước kết quả đúng.

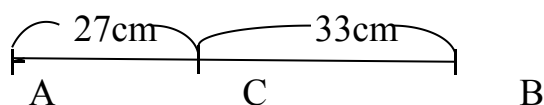
A. $100 - 64 = ?$

- a. 46 b. 56 c. 36 d. 76

B. $100 - 64 + 18 = ?$

- a. 36 b. 44 c. 54 d. 64

Bài 3: Đoạn thẳng AB dài:



- a. 50cm b. 51cm c. 45cm d. 60cm

4 : Đúng ghi Đ, sai ghi S

- a. $23 + 34 = 37$ ☐ b. $97 - 25 = 72$ ☐
c. $56 + 12 = 68$ ☐ d. $81 - 0 = 80$ ☐

5 : Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

A. Tổng của hai số 56 và 3 là :

- a. 53 b. 59 c. 62 d. 80

B. Hiệu của hai số 65 và 2 là :

- a. 67 b. 45 c. 63 d. 92

6. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng

A. $3dm + 6cm = ...cm$

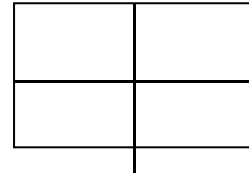
- a. 36 b. 306cm c. 36cm d. 36dm

B. $100 kg + 40kg =kg$

- a. 40kg b. 14kg c. 104kg d. 140kg

7. Hình vẽ dưới đây có mấy hình chữ nhật

- a. 9 hình c. 5 hình
b. 6 hình d. 8 hình



8. Đặt tính rồi tính:

a) $165 + 416$

.....
.....
.....

b) $700 - 361$

.....
.....
.....

9. Tìm X:

a) $x + 335 = 681$

.....
.....
.....

b) $x - 245 = 328$

.....
.....
.....

10: Nhà Nam nuôi một đàn bò sữa, ngày thứ nhất đàn bò này cho 553 lít sữa, ngày thứ hai đàn bò cho nhiều hơn ngày thứ nhất 217 lít sữa. Hỏi ngày thứ hai đàn bò cho bao nhiêu lít sữa?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bảng ma trận đề thi học kì 1 lớp 2 môn Toán

Mạch kiến thức, kĩ năng	Số câu, số điểm	Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4		Tổng	
		T N	T N	T N	T N	T N	T N	T N	T N	T N	TL
1. Số học. - Số lớn nhất có hai chữ số. - Cộng trừ có nhớ với hai chữ số, ba chữ số. - Tìm số hạng, số bị trừ chưa biết.	Số câu	2		2		1	1		1		
	Câu số	1,2		4,5		9	8		10		
	Số điểm	2		2		1	1		1		
2. Đại lượng và đo lường. - dm, kg.	Số câu			1							
	Câu số			6							
	Số điểm			1							
2. Yếu tố hình học. - Hình chữ nhật, hình tứ giác. - Đường thẳng.	Số câu	1				1					
	Câu số	3				7					
	Số điểm	1				1					
Tổng	Số câu	3		3		2	1		1	8	2
	Số điểm	3		3		2	1		1	8	2